

**BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ KIẾN VỀ CHÍNH SÁCH THU HÚT NGUỒN
NHÂN LỰC, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

TT	Chính sách	Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Long An	Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Tây Ninh	Nội dung Nghị quyết mới	Lý do
Điều 1.	Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng				
1	Phạm vi điều chỉnh	<p>a) Nghị quyết này quy định về chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học; chính sách thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An (trừ thu hút nguồn nhân lực ngành Y tế).</p> <p>b) Không hỗ trợ sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành dọc, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>Nghị quyết này quy định chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Tây Ninh, gồm các nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chính sách thu hút nguồn nhân lực; 2. Hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức; 3. Hỗ trợ bồi dưỡng chất lượng cao đối với cán bộ, công chức, viên chức; 4. Hỗ trợ đào tạo bác sĩ; 5. Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức, viên chức, nhân viên ngành y tế. 	<p>Nghị quyết này quy định về chế độ thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học, hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p>	<p>Rà soát, điều chỉnh phù hợp về phát triển nguồn nhân lực theo dự thảo Nghị quyết đột phá về giải pháp đột phá trong cải cách hành chính và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026-2030</p>
2	Đối tượng áp dụng	<p>a) Hỗ trợ đào tạo sau đại học</p>	<p>. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính</p>	<p>1. Thu hút nguồn nhân lực</p>	<p>Rà soát, điều chỉnh phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực theo dự</p>

		<p>Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp huyện (bao gồm cán bộ, công chức được luân chuyển, biệt phái về công tác ở cấp xã); viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh được cử đi đào tạo sau đại học trong nước và ngoài nước (sau đây gọi là cán bộ, công chức, viên chức).</p> <p>b) Thu hút nguồn nhân lực</p> <p>Người có trình độ tiến sĩ hoặc thạc sĩ hoặc cán bộ khoa học trẻ theo khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (trừ ngành y học, dược học) đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển vào làm công chức, viên chức (sau đây gọi là người có trình độ tiến sĩ hoặc thạc sĩ).</p> <p>c) Thu hút chuyên gia</p> <p>Chuyên gia có trình độ, chuyên ngành đào tạo và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với nhu cầu của tỉnh; có thành tích nghiên cứu khoa học, công trình nghiên cứu đã được nghiệm thu; hoặc sáng chế được công nhận đem lại hiệu quả cao, được ứng dụng trong sản xuất công nghiệp,</p>	<p>trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức).</p> <p>2. Viên chức, người được ký hợp đồng lao động đối với các vị trí việc làm là viên chức y tế theo đúng quy định của pháp luật; nhân viên y tế khu phố.</p> <p>3. Chuyên gia.</p> <p>4. Sinh viên tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học; Sinh viên đang học khoa y tại các trường đại học trong nước và nước ngoài; Học sinh tốt nghiệp tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p>	<p>Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ Quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Nghị định số 179/2024/NĐ-CP) (trừ ngành y học, dược học);</p> <p>Người tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ từ các cơ sở đào tạo uy tín trong nước và nước ngoài;</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy thuộc nhóm ngành công nghệ thông tin.</p> <p>2. Thu hút chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học</p> <p>Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học theo khoản 3 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP (gọi chung là chuyên gia).</p> <p>3. Đào tạo, bồi dưỡng</p> <p>Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội</p>	<p>thảo Nghị quyết đột phá về giải pháp đột phá trong cải cách hành chính và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026-2030; Điều chỉnh điều kiện thu hút theo đối tượng quy định của Nghị định số 179/2024/NĐ-CP</p> <p>Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 13/4/2026.</p> <p>Văn bản số 524/HĐND-CTHĐND ngày 20/11/2025 của Thường trực HĐND tỉnh chủ trương xây dựng Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Y tế tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030</p>
--	--	---	--	--	---

		nông nghiệp và các ngành, lĩnh vực khác; hoặc có nhiều kinh nghiệm trong đào tạo, tư vấn, chuyên gia công nghệ, quản lý hoạt động khoa học, vận hành các thiết bị, dây chuyền sản xuất, thiết kế chế tạo các sản phẩm liên quan đến lĩnh vực chuyên môn; hoặc cán bộ, công chức, viên chức được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tuyển chọn làm chuyên gia.		cấp tỉnh, cấp xã (bao gồm cán bộ, công chức được luân chuyển, biệt phái về công tác ở cấp xã); viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là cán bộ, công chức, viên chức).	
Điều 2	Chính sách thu hút nguồn nhân lực			4. Quy định này không áp dụng đối với đối tượng thu hút vào làm viên chức đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế, Trạm Y tế xã, phường thuộc UBND các xã, phường; đào tạo đối với công chức, viên chức ngành y tế đang công tác tại cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế; tại Trạm Y tế xã, phường.	
1	Điều kiện áp dụng	Đối tượng cán bộ khoa học trẻ theo khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (trừ ngành y học, dược học); Người có trình độ tiến sĩ hoặc thạc sĩ phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy tại các cơ sở đào tạo công lập trong nước hoặc nước ngoài, có chuyên ngành đào tạo thạc sĩ hoặc tiến sĩ cùng ngành đào tạo	1. Các đối tượng bảo đảm tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2, Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (viết tắt là Nghị định số 140/2017/NĐ-CP) về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. 2. Sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy tập trung loại giỏi tại các cơ sở đào tạo uy tín trong và ngoài nước. Người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, đồng thời có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên	1. Điều kiện áp dụng a) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP; b) Người tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ từ các cơ sở đào tạo uy tín trong nước và nước ngoài thuộc nhóm ngành thu hút theo Nghị quyết đột phá về cải cách hành chính và phát triển nguồn nhân lực chất	Rà soát, phù hợp phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực theo dự thảo Nghị quyết đột phá về giải pháp đột phá trong cải cách hành chính và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026-2030;

		<p>với bậc đại học đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển vào làm công chức, viên chức (sau đây gọi là người có trình độ tiến sĩ hoặc thạc sĩ); Có cam kết thời gian phục vụ tối thiểu 05 năm; Người được tuyển dụng phải hoàn thành chế độ tập sự theo quy định (nếu có);</p>	<p>tại các cơ sở đào tạo uy tín trong nước hoặc nước ngoài.</p> <p>3. Giáo sư, Phó Giáo sư, Bác sĩ nội trú, bác sĩ, chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học.</p> <p>4. Chuyên gia trong một số lĩnh vực y tế, giáo dục, du lịch, tài nguyên - môi trường, nông nghiệp.</p> <p>Có cam kết thời gian phục vụ tối thiểu 10 năm</p>	<p>lượng cao giai đoạn 2026-2030,</p> <p>c) Sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy tại các cơ sở đào tạo công lập trong nước hoặc nước ngoài thuộc nhóm ngành công nghệ thông tin được tuyển dụng vào vị trí chuyên trách về chuyển đổi số;</p> <p>d) Có cam kết thời gian phục vụ kể từ ngày quyết định tuyển dụng, tiếp nhận và chấp hành sự phân công, bố trí của cơ quan có thẩm quyền tối thiểu 10 năm đối với trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; 05 năm đối với trình độ đại học;</p> <p>đ) Không thuộc trường hợp đang làm việc hoặc đã từng làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị của tỉnh trước khi sắp xếp và sau khi sắp xếp.</p>	
2	Mức hỗ trợ	<p>Thạc sĩ: 120 Tiến sĩ: 240</p>	<p>* Đối tượng theo NĐ 140/2017/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại học: 300. - Thạc sĩ: 400 - Tiến sĩ: 600 <p>* Đối tượng còn lại (ko thuộc NĐ 140)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại học: 100. - Bác sĩ: 200. - Chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học: 250 - Thạc sĩ: 250. 	<p>a) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP:</p> <p>Đại học: 300.000.000 đồng.</p> <p>Tiến sĩ: 600.000.000 đồng.</p>	<p>Theo kết quả họp ngày 04/3/2026 giữa Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp về thống nhất đề xuất chọn mức thu hút, hỗ trợ đào tạo theo mức của Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND, mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND mức hỗ trợ phù hợp khả năng cân đối ngân sách hiện tại (chọn</p>

			<p>- Tiến sĩ: 400 - Giáo sư, Phó Giáo sư: 500.</p>	<p>b) Người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ: Thạc sĩ: 250.000.000 đồng. Tiến sĩ: 400.000.000 đồng.</p> <p>c) Sinh viên có trình độ đại học nhóm ngành công nghệ thông tin được tuyển dụng vị trí chuyên trách về chuyên đổi số vào công tác tại: Các xã biên giới: 100.000.000 đồng; Các xã còn lại: 60.000.000 đồng; Phường, sở ngành: 30.000.000 đồng.</p> <p>2. Chính sách thu hút người có tài năng</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thuộc đối tượng theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP được hưởng các chính sách thu hút theo Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.</p>	<p>Phương án không tăng thêm so với mức tại Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND) Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 13/4/2026.</p>
Điều 3	Chính sách hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp				

	đào tạo sau đại học				
1	Điều kiện, áp dụng	<p>CBCCVC được hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học khi đảm bảo các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đủ điều kiện đào tạo sau đại học theo Điều 6 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP - Có Quyết định cử đi đào tạo sau đại học trong nước hoặc nước ngoài theo chủ trương của cơ quan có thẩm quyền. - Có cam kết thời hạn theo quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP. 	<ul style="list-style-type: none"> - CBCC có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ; Không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo; có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm. - VC đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có); Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo; có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm. 	<p>Cán bộ, công chức, viên chức được hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học khi đảm bảo các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đủ điều kiện đào tạo sau đại học đối với viên chức theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết là Nghị định số 101/2017/NĐ-CP); đối với cán bộ, công chức Điều 5 Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (Nghị định số 171/2025/NĐ-CP). b) Có Quyết định cử đi đào tạo sau đại học trong nước hoặc nước ngoài theo chủ trương của cơ quan có thẩm quyền. c) Có cam kết thời hạn thực hiện nhiệm vụ, công vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP. 	<p>Điều chỉnh điều kiện đi học gắn với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao theo định hướng của dự thảo Nghị quyết đột phá về CCHC và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.</p>

2	Mức hỗ trợ (triệu đồng)	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ: 75 - Tiến sĩ: 150 - Chuyên khoa I: 55 - Chuyên khoa II: 75 	<ul style="list-style-type: none"> *Trong nước: <ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ: 80. - Tiến sĩ: 120 - Bác sĩ nội trú: 100 - Chuyên khoa cấp II học lên tiến sĩ: 80. - Chuyên khoa cấp II ngành y: 100 - Chuyên khoa cấp I học lên thạc sĩ: 60 - Chuyên khoa cấp I ngành I: 80 * Ngoài nước <ul style="list-style-type: none"> - Tiến sĩ: 240 - Thạc sĩ: 150 - Bác sĩ nội trú: 180. 	<ul style="list-style-type: none"> *Trong nước: <ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ: 80. - Tiến sĩ: 120 * Ngoài nước <ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ: 150 - Tiến sĩ: 240 	<p>Theo kết quả họp ngày 04/3/2026 giữa Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp về thống nhất đề xuất chọn mức thu hút, hỗ trợ đào tạo theo mức của Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND, mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND mức hỗ trợ phù hợp khả năng cân đối ngân sách hiện tại (chọn Phương án không tăng thêm so với mức tại Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND) Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 13/4/2026.</p>
Điều 4	Chính sách khuyến khích tự đào tạo sau đại học; tự bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ				
1	Điều kiện áp dụng		<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ, công chức có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm nhận bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ; Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo; có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm. - Viên chức đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có); Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo; có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm. 	<ul style="list-style-type: none"> a) Cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan, đơn vị sử dụng thống nhất tạo điều kiện đi học theo danh mục khuyến khích đào tạo sau đại học của cấp có thẩm quyền; b) Cán bộ, công chức có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm nhận bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học trong thời 	<p>Điều chỉnh điều kiện đi học sau đại học góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC gắn với yêu cầu sử dụng và phát triển nguồn chất lượng cao.</p> <p>Bổ sung trường hợp CBCCVC tự bồi dưỡng ngoại ngữ có trình độ bậc 4 và tương đương (khung 06 bậc) trở lên. (theo định hướng dự thảo Nghị quyết đột phá về CCHC và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao)</p>

				<p>gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo;</p> <p>c) Viên chức đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có); có 02 năm liên tục liền kê trước thời điểm nhận bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo;</p> <p>d) Cán bộ, công chức, viên chức tự bồi dưỡng ngoại ngữ và có chứng chỉ trình độ bậc 4 và tương đương (khung 06 bậc) trở lên.</p>	
2	Mức hỗ trợ		<p>Thạc sĩ: 50. Tiến sĩ: 80</p>	<p>Thạc sĩ: 50. Tiến sĩ: 80</p> <p>* Hỗ trợ một lần sau khi có chứng chỉ ngoại ngữ</p> <p>Trình độ bậc 4 và tương đương: 20; bậc 5 và tương đương: 30; bậc 6 và tương đương: 40.</p>	<p>Theo kết quả họp ngày 04/3/2026 giữa Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp về thống nhất đề xuất chọn mức thu hút, hỗ trợ đào tạo theo mức của Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND, mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND mức hỗ trợ phù hợp khả năng cân đối ngân sách hiện tại (chọn Phương án không tăng thêm so với mức tại Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND)</p>

					Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 13/4/2026.
Điều 5	Chính sách thu hút đối với chuyên gia				
1	Điều kiện áp dụng	<p>a) Chuyên gia thuộc đối tượng quy định này và đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chuyên gia gắn với từng công trình, đề án, dự án, kế hoạch cụ thể do cơ quan, đơn vị sử dụng chuyên gia báo cáo UBND tỉnh quyết định tuyển chọn (trừ chuyên gia là cán bộ, công chức, viên chức).</p> <p>b) Có hợp đồng với cơ quan, đơn vị sử dụng chuyên gia theo thời hạn thực hiện của công trình, đề án, dự án, kế hoạch.</p>	Chuyên gia trong một số lĩnh vực y tế, giáo dục, du lịch, tài nguyên - môi trường, nông nghiệp	<p>a) Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học theo khoản 3 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP và đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của tỉnh để triển khai nhiệm vụ, dự án, đề án cụ thể do cơ quan, đơn vị sử dụng chuyên gia báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định tuyển chọn.</p> <p>b) Có hợp đồng với cơ quan, đơn vị sử dụng chuyên gia theo thời hạn thực hiện nhiệm vụ, dự án, đề án, dự án.</p>	Rà soát, điều chỉnh điều kiện theo quy định của Nghị định số 179/2024/NĐ-CP
2	Mức hỗ trợ (triệu đồng)	<p>1. Thỏa thuận theo hợp đồng theo Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH (từ 15 triệu đến 40 triệu)</p> <p>2. Hỗ trợ thuê nhà 3 triệu/tháng, phương tiện đi lại 3 triệu/tháng</p> <p>3. Chính sách khuyến khích đối với chuyên gia</p> <p>a) Trường hợp chuyên gia được cơ quan có thẩm quyền</p>	20 triệu/tháng	<p>1. Mức hỗ trợ: 20 triệu đồng/tháng.</p> <p>2. Ngoài ra, hỗ trợ thuê nhà ở 5 triệu/ tháng, phương tiện đi lại 5 triệu/ tháng.</p> <p>3. Chính sách khuyến khích đối với chuyên gia</p> <p>Trường hợp chuyên gia được Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	Theo kết quả họp ngày 04/3/2026 giữa Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp về thống nhất đề xuất chọn mức thu hút, hỗ trợ đào tạo theo mức của Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND, mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND mức hỗ trợ phù hợp khả năng cân đối ngân sách hiện tại (chọn

	<p>quyết định tuyển chọn (không là cán bộ, công chức, viên chức) được hưởng các chính sách khuyến khích như sau:</p> <p>Trường hợp chuyên gia thực hiện tốt nghĩa vụ theo hợp đồng, có thành tích xuất sắc và có nhiều cống hiến cho cơ quan, đơn vị, được tiếp tục ký hợp đồng cho giai đoạn tiếp theo;</p> <p>Trường hợp chuyên gia có đủ điều kiện và có nguyện vọng làm công chức, viên chức của tỉnh thì được xem xét tiếp nhận vào làm công chức, viên chức theo quy định;</p> <p>Được đề xuất dự toán hỗ trợ kinh phí thực hiện công trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học, giải pháp, sáng kiến đổi mới kỹ thuật, công nghệ hoặc kế hoạch đào tạo, tư vấn; được xem xét đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;</p> <p>b) Trường hợp chuyên gia là cán bộ, công chức được ưu tiên trong thực hiện chính sách đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ, như về đào tạo, bồi dưỡng, về quy hoạch, bổ nhiệm theo quy định của khoản 1, 3 Điều 70 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và</p>		<p>quyết định tuyển chọn được hưởng các chính sách khuyến khích như sau:</p> <p>a) Trường hợp chuyên gia thực hiện tốt nghĩa vụ theo hợp đồng, có thành tích xuất sắc và có nhiều cống hiến cho cơ quan, đơn vị, được tiếp tục ký hợp đồng cho giai đoạn tiếp theo;</p> <p>b) Trường hợp chuyên gia có đủ điều kiện và có nguyện vọng làm công chức, viên chức của tỉnh thì được ưu tiên thực hiện tuyển dụng hoặc tiếp nhận vào làm công chức, viên chức theo quy định và được hưởng chính sách theo quy định tại khoản 3 Điều 12, Điều 16 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP;</p> <p>c) Được đề xuất dự toán hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ, dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học, giải pháp, sáng kiến đổi mới kỹ thuật, công nghệ hoặc kế hoạch đào tạo, tư vấn; được xem xét đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;</p>	<p>Phương án không tăng thêm so với mức tại Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND) Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 13/4/2026.</p>
--	--	--	--	--

	quản lý công chức và quy định của pháp luật hiện hành. 4) Đánh giá về yêu cầu, tiêu chuẩn chuyên gia đối với từng công trình, đề án, dự án, kế hoạch do cơ quan, đơn vị sử dụng chuyên gia đánh giá.			
Điều 6	Đền bù chế độ thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học			
	<p>1. Cán bộ, công chức, viên chức được hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học nhưng chưa công tác đủ thời gian theo cam kết (trừ các trường hợp bất khả kháng theo quy định pháp luật).</p> <p>2. Đối tượng thu hút chưa phục vụ đủ thời hạn theo cam kết (trừ các trường hợp bất khả kháng theo quy định pháp luật) hoặc trong thời hạn phục vụ theo cam kết nếu được đánh giá, xếp loại chất lượng từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc có quyết định kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>3. Cách tính chi phí đền bù chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nguồn nhân lực đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm theo khoản 1, khoản 2 Điều này thực hiện theo công thức như sau:</p>	<p>1. Đền bù chi phí đào tạo</p> <p>a) Các đối tượng hưởng chính sách đào tạo theo Nghị quyết này phải bồi thường chi phí khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>Tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc.</p> <p>Không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp.</p> <p>Đã hoàn thành và được cấp văn bằng tốt nghiệp khóa học nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết theo quy định.</p> <p>Riêng các đối tượng đã hưởng chính sách khuyến khích tự đào tạo sau đại học nếu bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết thì phải đền bù theo quy định.</p> <p>b) Mức đền bù: theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày</p>	<p>Giao UBND tỉnh quy định chi tiết về đền bù chế độ thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành có liên quan.</p>	<p>Luật Viên chức có hiệu lực từ ngày 01/7/2026, tuy nhiên các quy định triển khai Luật Viên chức chưa có điều chỉnh nên việc quy định chưa đảm bảo tính thống nhất. Sau khi Nghị quyết ban hành, UBND tỉnh quyết định triển khai thực hiện và quy định cụ thể về cách tính đền bù, mức đền bù, thời gian thực hiện việc đền bù số tiền hỗ trợ đã nhận đối với các trường hợp được quy định tại Nghị quyết</p>

		<p> $S = \frac{F}{T1} \times (T1 - T2)$ </p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - S là chi phí đền bù; - F là số tiền hỗ trợ một lần; - T1 là thời gian yêu cầu phải phục vụ theo cam kết được tính bằng số tháng làm tròn. - T2 là thời gian đã phục vụ theo cam kết được tính bằng số tháng làm tròn. <p>4. Thời hạn trả và thu hồi chi phí đền bù</p> <p>a) Chậm nhất trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày có quyết định đền bù của cơ quan có thẩm quyền, đối tượng phải đền bù chi phí hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nguồn nhân lực có trách nhiệm nộp trả đầy đủ chi phí đền bù cho cơ quan chi trả.</p> <p>b) Trong trường hợp không thống nhất việc đền bù chi phí hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nguồn nhân lực, các bên có liên quan có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.</p>	<p>01/9/2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.</p> <p>2. Đền bù chi phí bồi dưỡng:</p> <p>a) Các đối tượng hưởng chính sách bồi dưỡng theo Nghị quyết này phải bồi thường chi phí khi tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian học.</p> <p>b) Mức đền bù: toàn bộ chi phí khóa bồi dưỡng.</p> <p>3. Đền bù chi phí thu hút: Các trường hợp được thu hút về tỉnh công tác nếu vi phạm tùy từng trường hợp cụ thể ngưng thực hiện chính sách thu hút; đền bù số chi phí đã hỗ trợ như sau:</p> <p>a) Sau khi được bố trí làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Quyết định thu hút của cơ quan có thẩm quyền. Nếu chuyển công tác ra ngoài tỉnh hoặc chuyển ra làm việc ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn tỉnh trước thời gian thỏa thuận thì phải đền bù chi phí thu hút, việc đền bù chi phí thu hút được thực hiện như đền bù chi phí đào tạo theo quy định tại khoản 2, Điều 8, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;</p> <p>b) Trong thời gian cam kết phục vụ mà đối tượng được thu hút tự ý bỏ việc, hoặc không hoàn thành nhiệm vụ theo đánh giá của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong thời gian 02 năm liên tiếp thì phải bồi hoàn số tiền được tính thu hút</p>		
--	--	---	---	--	--

			<p>theo tỷ lệ thời gian cam kết phục vụ trừ đi thời gian đã công tác, cách tính được thực hiện theo nguyên tắc tại khoản 2, Điều 8, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;</p> <p>c) Thời hạn hoàn trả chi phí được tính thu hút là 30 ngày, kể từ ngày có quyết định của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền. Nếu không hoàn trả trong thời hạn quy định, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sẽ lập thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.</p>		
Điều 7	Kinh phí thực hiện				
		<p>Kinh phí chế độ thu hút, hỗ trợ sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học từ nguồn kinh phí đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.</p> <p>Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với chuyên gia từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho cơ quan, đơn vị ký hợp đồng với chuyên gia để thực hiện chi trả.</p>	<p>Từ nguồn ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.</p>	<p>1. Kinh phí chế độ thu hút, hỗ trợ đào tạo sau đại học, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ từ nguồn kinh phí đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.</p> <p>2. Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với chuyên gia từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho cơ quan, đơn vị ký hợp đồng với chuyên gia để thực hiện chi trả.</p>	

<p>Điều 8</p>	<p>Điều khoản chuyên tiếp</p>			<p>Cán bộ, công chức, viên chức đã được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh xét duyệt cử đi đào tạo sau đại học giai đoạn 2022-2025, giai đoạn 2022-2026 và đã quyết định cử đi đào tạo sau đại học; có quyết định hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh :</p> <p>1. Được hưởng hưởng chế độ hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học theo quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Long An về quy định chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức và chính sách thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp của tỉnh Long An; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức,</p>	
----------------------	--------------------------------------	--	--	---	--

				<p>viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh;</p> <p>2. Được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh do cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục chi trả đến khi hoàn thành khóa học.</p>	
Điều 9	Tổ chức thực hiện			<p>1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.</p> <p>2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.</p> <p>3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p> <p>4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn</p>	

				chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.	
Điều 10	Điều khoản thi hành			<p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2026.</p> <p>Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Long An về quy định chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức và chính sách thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp của tỉnh Long An; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 66/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, HĐND tỉnh Tây Ninh Sửa đổi khoản 2 Điều 22 Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào</p>	Đảm bảo chế độ, quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi học và hiện nay đang học.

				<p>tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 76/2024/NQ-HĐND ngày 28/5/2024, HDDND tỉnh Tây Ninh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh./.</p>	
--	--	--	--	--	--